

Số: 399/2017/QĐST-HNGĐ

W, ngày 07 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 525/2017/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2017, giữa những người yêu cầu:

- **Bà Bùi Hoàng H**, sinh năm 1961.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ 5, phường Y, quận X, W.

- **Ông Đỗ Khắc T**, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Xã T, huyện H, tỉnh D.

Căn cứ vào Điều 212; 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/10/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Bùi Hoàng H và ông Đỗ Khắc T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Bà Bùi Hoàng H và ông Đỗ Khắc T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường K, quận Đ, W ngày 14/11/1985. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với nhau, trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn của ông bà chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, không hợp tính cách, đã sống ly thân nhau mỗi người ở một nơi. Nay bà H, ông T cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng thật sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng đoàn tụ, đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn của ông bà.

- **Về con chung:** Bà H và ông T có 02 con chung là Đỗ Thanh Nh (nữ) sinh ngày 13/01/1987 và Đỗ Khắc N (nam) sinh ngày 06/7/1991. Các con chung đã trưởng thành tự lập, ở với ai do các cháu tự quyết định, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung và nhà ở chung** (động sản và bất động sản): Bà H và ông T tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ:** Bà H và ông T xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của bà H nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 5375 ngày 27/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận X, thành phố W.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN X
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- VKSND quận X.
- Cơ quan Thi hành án quận X.
- Dương sự.
- Lưu HS.

LÊ THỊ NGỌC HÀ